

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**Đề nghị xét chọn Nhà giáo tiêu biểu năm 2026**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

- Họ và tên: NGUYỄN PHƯƠNG ĐẠI NGUYỄN
- Sinh ngày, tháng, năm: 20/06/1979 Giới tính: Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi công tác: Trường Đại học Tây Nguyên
- Chức vụ hiện tại (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Thường vụ Đảng ủy Trường Đại học Tây Nguyên, Trưởng phòng Đào tạo, Chủ tịch Công đoàn trường Đại học Tây Nguyên
- Trình độ đào tạo: Tiến sĩ Chuyên ngành: Sinh học
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng: Phó giáo sư
- Điện thoại: 0914032103
- Email: npdnguyen@ttn.edu.vn

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

Có lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng; tuyệt đối trung thành với mục tiêu, lý tưởng của Đảng, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Luôn giữ vững phẩm chất đạo đức cách mạng, nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật; chủ động đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; gương mẫu trong lời nói và hành động, góp phần giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong cơ quan, đơn vị.

Tích cực xây dựng khối đoàn kết nội bộ, giữ gìn sự thống nhất trong Đảng, góp phần tạo nên môi trường làm việc dân chủ, hòa đồng và hiệu quả trong toàn đơn vị.

Bản thân luôn giữ gìn đạo đức, lối sống lành mạnh, luôn cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; luôn khiêm tốn, hòa nhã với đồng nghiệp, sinh viên và nhân dân nơi cư trú.

Ý thức tổ chức kỷ luật, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm: chấp hành sự phân công của tổ chức, các nội quy, quy chế Nhà trường; thực hiện tốt các nguyên tắc, quy định sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương của đảng viên, gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ tốt với

chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú; thực hiện tốt quy định về những điều đảng viên không được làm.

Tác phong, lề lối làm việc: có trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; luôn hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp và sinh viên.

Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá": luôn có ý thức trong việc đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cá nhân và tập thể

## 2. Uy tín về chuyên môn, ảnh hưởng rộng rãi trong ngành, lĩnh vực hoặc cấp tỉnh

Có nhiều thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý giáo dục; chuyên môn vững vàng, phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả. Chủ trì 04, thành viên 01 đề tài khoa học cấp tỉnh, cấp bộ đã nghiệm thu; tác giả 63 bài báo khoa học và 10 bằng độc quyền sáng chế và giải pháp hữu ích, 07 sách và giáo trình được đánh giá cao; kết quả nghiên cứu có giá trị thực tiễn và khả năng ứng dụng. Có uy tín chuyên môn trong đơn vị và trong ngành; thường xuyên tham gia phản biện, tư vấn chuyên môn, hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp và người học; được đồng nghiệp, học viên và xã hội ghi nhận.

## 3. Thành tích tiêu biểu, nổi trội, xuất sắc trong giảng dạy, giáo dục, quản lý

- Với vai trò là nhà giáo tại cơ sở giáo dục Đại học, cá nhân đã đạt các thành tích

Thành tích xuất sắc tiêu biểu, ảnh hưởng, uy tín về chuyên môn; tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và trong hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp; các hoạt động xã hội đã tham gia, đóng góp trong 05 gần nhất với các tiêu chuẩn như sau:

### a) Thành tích xuất sắc tiêu biểu, ảnh hưởng/uy tín về chuyên môn

Có nhiều thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý giáo dục; chuyên môn vững vàng, phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả. Chủ trì 04 đề tài cấp tỉnh, cấp bộ và tham gia 01 đề tài khoa học cấp bộ, tác giả 63 bài báo khoa học uy tín trong và ngoài nước và 10 bằng độc quyền sáng chế và giải pháp hữu ích và 07 sách chuyên khảo, tham khảo và giáo trình được đánh giá cao; kết quả nghiên cứu có giá trị thực tiễn và khả năng ứng dụng. Có uy tín chuyên môn trong đơn vị và trong ngành; thường xuyên tham gia phản biện, tư vấn chuyên môn, hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp và người học; được đồng nghiệp, học viên và xã hội ghi nhận.

b) Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và trong hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp

Tích cực tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; chia sẻ

kinh nghiệm giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý đào tạo. Tham gia hướng dẫn, bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp cho giảng viên, viên chức; hỗ trợ xây dựng kế hoạch chuyên môn, đổi mới phương pháp giảng dạy và đánh giá người học, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và hiệu quả công tác của đơn vị.

c) Tham gia các hoạt động xã hội, có đóng góp vì lợi ích cộng đồng, vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo

Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, thiện nguyện và phục vụ cộng đồng; đóng góp trí tuệ, chuyên môn cho các hoạt động giáo dục, đào tạo và nâng cao dân trí tại địa phương. Tham gia tư vấn, hỗ trợ chuyên môn, chuyển giao tri thức khoa học – giáo dục, góp phần lan tỏa giá trị nhân văn và phục vụ sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

#### d. Tài năng sư phạm

Được thể hiện qua năng lực giảng dạy, quản lý và nghiên cứu khoa học hiệu quả; có khả năng đổi mới phương pháp giáo dục, tổ chức hoạt động dạy học khoa học, sáng tạo; góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực giáo dục thông qua các kết quả đề tài.

Tham gia hội đồng tư vấn chuẩn chương trình đào tạo các trình độ của khối ngành khoa học sự sống của bộ Giáo dục và Đào tạo theo số 1317/QĐ – BGDDT ngày 14/5/2025

Được đồng nghiệp, người học và xã hội ghi nhận và được Bộ Giáo dục và đào tạo tặng bằng khen công nhận là *cá nhân điển hình tiên tiến giai đoạn 2020 -2025*.

Tham gia Tổ chuyên gia tư vấn xây dựng nguyên tắc, tiêu chí lựa chọn cơ sở

giáo dục đại học tham gia thực hiện Đề án theo Quyết định số 2776/QĐ-TTg

của Thủ tướng Chính phủ Số:1973 /QĐ-BGDĐT ngày 8 tháng 7 năm 2026 “Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm giai đoạn 2026–2035, định hướng đến năm 2045”

Có năng lực khoa học và công nghệ nổi bật, thể hiện qua việc chủ trì 04 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, bộ đã được nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên.

Đồng thời, là tác giả của 63 bài báo khoa học uy tín trong và ngoài nước, 10 bằng độc quyền sáng chế và giải pháp hữu ích và 07 sách chuyên khảo, tham khảo và giáo trình được

đánh giá cao hướng dẫn 3 nghiên cứu sinh và 12 thạc sĩ đã bảo vệ thành công, góp phần quan trọng vào công tác đào tạo sau đại học và phát triển khoa học – công nghệ.

Có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng trong giảng dạy và hoạt động nghiên cứu khoa học (Có minh chứng kèm theo hồ sơ).

Có 1 sáng chế được các doanh nghiệp công ty áp dụng vào thực tiễn (Có minh chứng kèm theo hồ sơ).

\* Chủ trì 04 và thành viên 01 nhiệm vụ khoa học công nghệ các cấp đã được nghiệm thu ở mức đạt (Có minh chứng kèm theo hồ sơ), cụ thể:

| TT | Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ trì/tham gia (số thành viên tham gia)                                                                               | Cấp nghiệm thu, xếp loại | Năm nghiệm thu |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|----------------|
| 1  | Nghiên cứu đặc điểm sinh học và độc tính cấp của một số loài nấm thuộc họ nấm độc Amanitaceae ở tỉnh Đắk Lắk (Chủ trì)                                     | Cấp Bộ/Đạt               | 2018           |
| 2  | Thu thập, xây dựng bộ tiêu bản nấm ăn và nấm dược liệu tại địa bàn tỉnh Đắk Lắk (Chủ trì)                                                                  | Cấp Bộ/Đạt               | 2020           |
| 3  | Biên soạn tài liệu về giáo dục bảo tồn và phát triển tài nguyên nấm lớn có giá trị dược liệu vùng Tây Nguyên (Thành viên/09 thành viên)                    | Cấp Bộ/Đạt               | 2020           |
| 4  | Xác định giá trị khoa học của các loài nấm dược liệu thuộc họ Linh chi (Ganodermataceae) ở tỉnh Đắk Lắk và phát triển thành sản phẩm thương mại. (Chủ trì) | Cấp tỉnh/Đạt             | 2023           |
| 5  | Nghiên cứu phát triển sản phẩm thương mại từ nấm linh chi (thuộc họ Ganodermataceae donk) có nguồn gốc từ vườn quốc gia Tà Đùng (Chủ trì)                  | Cấp tỉnh/Đạt             | 2026           |

\* Tác giả 10 bằng độc quyền sáng chế/ giải pháp hữu ích (Có minh chứng kèm theo hồ sơ), cụ thể:

| STT | Tên bằng sáng chế/giải pháp hữu ích                                                                                                                                                                                | Đơn vị cấp         | Năm  |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|------|
| 1   | <b>Bằng độc quyền sáng chế</b><br><b>số: 20227,</b><br>Hợp chất gymnomitran-3alpha, 5alpha, 9beta, 15-tetrol và phương pháp tách chiết hợp chất này từ nấm linh chi <i>Ganoderma lucidum</i> (leyss. ex fr.) Karst | Cục sở hữu trí cấp | 2018 |
| 2   | <b>Bằng độc quyền Giải pháp hữu ích</b><br><b>Số: 2965</b><br>Quy trình phân lập và tinh chế hợp chất Delpyxanton A có tác dụng kháng viêm từ cây Bứa trâu ( <i>Garcinia delpyana</i> Pierre)                      | Cục sở hữu trí tuệ | 2022 |
| 3   | <b>Bằng độc quyền Giải pháp hữu ích</b><br><b>Số: 2922</b><br>Quy trình phân lập và tinh chế hợp chất Gerontoxanthone B có tác dụng kháng viêm từ cây Bứa trâu ( <i>Garcinia delpyyana</i> Pierre)                 | Cục sở hữu trí tuệ | 2022 |
| 4   | <b>Bằng độc quyền sáng chế số: 32900</b><br>Quy trình nuôi trồng nấm linh chi ( <i>Ganoderma lucidum</i> )                                                                                                         | Cục sở hữu trí tuệ | 2022 |
| 5   | <b>Bằng độc quyền Giải pháp hữu ích</b><br><b>Số 3270</b><br>Quy trình phân lập và tinh chế hợp chất Gerontoxanthone I có tác dụng kháng viêm từ cây Bứa trâu ( <i>Garcinia delpyyana</i> )                        | Cục sở hữu trí tuệ | 2023 |
| 6   | <b>Bằng độc quyền Giải pháp hữu ích</b><br><b>Số 3390</b><br>Quy trình phân lập và tinh chế hợp chất $\alpha$ -mangostin có tác dụng kháng viêm từ cây Bứa Trâu ( <i>Garcinia delpyana</i> )                       | Cục sở hữu trí tuệ | 2023 |
| 7   | <b>Bằng độc quyền Giải pháp hữu ích</b><br><b>Số 3592</b><br>Quy trình phân lập và tinh chế hợp chất 3 $\beta$ -metoxydaidzein có tác dụng kháng viêm từ gỗ                                                        | Cục sở hữu trí tuệ | 2024 |

|    |                                                                                                                                                                                                 |                        |      |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------|
|    | cây Cẩm lai ( <i>Dalbergia oliveri</i> Gamble ex Prain                                                                                                                                          |                        |      |
| 8  | <b>Bằng độc quyền Giải pháp hữu ích<br/>Số 3660</b><br>Quy trình phân lập và tinh chế hợp chất Epicatechin có tác dụng kháng viêm từ nấm trũng gà ( <i>Amanita caesarea</i> (Scop.) Prers.1801) | Cục sở hữu trí tuệ cấp | 2024 |
| 9  | <b>Bằng độc quyền Giải pháp hữu ích<br/>Số 4417</b><br>Quy trình sản xuất rượu nấm Linh chi <i>Ganoderma Lucidum</i>                                                                            | Cục sở hữu trí tuệ cấp | 2025 |
| 10 | <b>Bằng độc quyền Giải pháp hữu ích<br/>Số 4383</b><br>Quy trình sản xuất chế phẩm cao nấm Linh chi <i>Ganoderma Lucidum</i>                                                                    | Cục sở hữu trí tuệ cấp | 2025 |

\* Tác giả 63 bài báo khoa học (Có minh chứng kèm theo hồ sơ), cụ thể:

| ST T | Tên bài báo                                                                                                                                  | Nơi xuất bản                                                                                        | Năm xuất bản |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
| 1    | Kết quả điều tra bổ sung thành phần loài của chi <i>Ganoderma</i> thuộc họ <i>Ganodermataceae</i> ở Tây Nguyên vào danh lục nấm lớn Việt Nam | Báo cáo khoa học về sinh thái và tài nguyên sinh vật hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ 3          | 2009         |
| 2    | Sinh kế của các cộng đồng dân tộc thiểu số vùng đệm và ảnh hưởng đến đa dạng sinh học của vườn quốc gia Chu Yang Sin                         | Hội nghị khoa học công nghệ tuổi trẻ các trường Đại học, Cao đẳng khối nông lâm ngư toàn quốc lần 4 | 2009         |
| 3    | Đánh giá vai trò của một số loài lâm sản ngoài gỗ ảnh hưởng đến đa dạng sinh học của Vườn Quốc Gia Chư Yang Sin                              | Hội nghị khoa học công nghệ tuổi trẻ các trường Đại học, Cao đẳng khối nông lâm ngư toàn quốc lần 5 | 2011         |
| 4    | Nghiên cứu lựa chọn quy trình nuôi trồng nấm linh chi <i>Ganoderma lucidum</i> cho năng suất cao từ phế thải nông nghiệp ở Đắk Lắk           | Báo cáo khoa học về nghiên cứu và giảng dạy sinh học ở Việt Nam                                     | 2012         |

|    |                                                                                                                                                    |                                                                                            |      |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 5  | Đặc điểm các yếu tố sinh thái và phân bố của họ nấm Ganodermataceae Donk ở khu vực tây nguyên                                                      | Tạp chí Sinh học (Tạp chí quốc gia - ISSN 0866-7160)                                       | 2013 |
| 6  | Ghi nhận 3 loài mới thuộc họ Ganodermataceae Donk bổ sung vào danh mục nấm lớn Việt Nam                                                            | Báo cáo khoa học về sinh thái và tài nguyên sinh vật hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ 5 | 2013 |
| 7  | An Investigation of the Family Ganodermataceae in the Yok Don National Park in the Central Highlands of VietNam                                    | The Natural History Museum Journal, Thailand (Tạp chí quốc tế ISI - ISSN 1686-770X)        | 2013 |
| 8  | An Improved HPLC-DAD Method for Quantitative Comparisons of Triterpenes in Ganoderma lucidum and Its Five Related Species Originating from Vietnam | Molecules (Tạp chí quốc tế SCIE - ISSN 1420-3049)                                          | 2015 |
| 9  | Hai hợp chất Farnesyl hydroquinon phân lập từ nấm Linh chi                                                                                         | Tạp chí Dược liệu (ISSN 1859-4735)                                                         | 2015 |
| 10 | A New Cytotoxic Gymnomitrane Sesquiterpene from Ganoderma lucidum Fruiting Bodies                                                                  | Natural Product Communications (Tạp chí quốc tế SCIE)                                      | 2015 |
| 11 | Kết quả tra thành phần loài nấm họ Clavicipitaceae kí sinh côn trùng ở vườn quốc gia Chư Yang Sin tỉnh Đắk Lắk                                     | Báo cáo khoa học về sinh thái và tài nguyên sinh vật hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ 6 | 2015 |
| 12 | Kết quả nghiên cứu thành phần loài nấm độc ở khu bảo tồn Nam Kar tỉnh Đắk Lắk                                                                      | Báo cáo khoa học về sinh thái và tài nguyên sinh vật hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ 6 | 2015 |
| 13 | Đa dạng thành phần loài chi Ganoderma ở vườn quốc gia Kon Ka Kinh tỉnh Gia Lai - Việt Nam                                                          | Báo cáo khoa học về sinh thái và tài nguyên sinh vật hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ 6 | 2015 |
| 14 | Mối tương quan sự xuất hiện của các loài nấm thuộc họ Ganodermataceae Donk và các                                                                  | Tạp chí khoa học và công nghệ (ISSN 0866-708X)                                             | 2015 |

|    |                                                                                                                                              |                                                                                            |      |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|    | nhân tố sinh thái của môi trường ở Tây Nguyên, Việt Nam                                                                                      |                                                                                            |      |
| 15 | Alpha-Amylase and Alpha-Glucosidase inhibitory activities of Lingzhi extracts Collected from Tay Nguyen region                               | Tạp chí khoa học và công nghệ (ISSN 0866-708X)                                             | 2015 |
| 16 | Hai hợp chất ergosterols phân lập từ nấm Linh chi <i>Ganoderma lucidum</i> (Leyss Ex. Fr.) Karst                                             | Tạp chí Hóa học (ISSN 0866-7144)                                                           | 2016 |
| 17 | Cytotoxic Effect of Lingzhi Extracts on Gefitinib-resistant Lung Cancer Cells                                                                | British Journal of Pharmaceutical Research                                                 | 2016 |
| 18 | Kết quả thành phần loài chi nấm độc <i>Amanita</i> phân bố ở TP. Buôn Ma Thuột tỉnh Đắk Lắk                                                  | Báo cáo khoa học về nghiên cứu và giảng dạy sinh học ở Việt Nam                            | 2016 |
| 19 | Điều tra và bổ sung thành phần loài chi <i>Amauroderma</i> thuộc họ <i>Ganodermataceae</i> vườn quốc gia Yok Đôn - Tây Nguyên                | Báo cáo khoa học về nghiên cứu và giảng dạy sinh học ở Việt Nam                            | 2016 |
| 20 | Ghi nhận 5 loài mới thuộc chi Nấm độc <i>Amanita</i> Pers. 1797 bổ sung vào danh mục các loài Nấm độc họ <i>Amanitaceae</i> tại Chư Yang Sin | Báo cáo khoa học hội nghị toàn quốc lần thứ hai hệ thống bảo tàng thiên nhiên Việt Nam     | 2016 |
| 21 | Population and age structure of the goby <i>Stigmatogobius pleurostigma</i> (Perciformes: Gobiidae) from the Mekong Delta                    | International Journal of Aquatic Science (Tạp chí quốc tế ISI - ISSN 2008-8019)            | 2017 |
| 22 | Ghi nhận 3 loài mới thuộc chi <i>Amanita</i> Dill. Ex Boehm. 1760 bổ sung vào danh mục nấm lớn Việt Nam                                      | Báo cáo khoa học về sinh thái và tài nguyên sinh vật hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ 7 | 2017 |
| 23 | Thực trạng và kiến nghị cho điều chỉnh quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững vườn quốc gia Chư Yang Sin đến 2020                          | Báo cáo khoa học về sinh thái và tài nguyên sinh vật hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ 7 | 2017 |



|    |                                                                                                                         |                                                                                            |      |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 24 | Đa dạng thành phần loài chi <i>Amanita</i> ở Vườn Quốc Gia Kon Ka Kinh, Tỉnh Gia Lai - Việt Nam                         | Báo cáo khoa học về sinh thái và tài nguyên sinh vật hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ 7 | 2017 |
| 25 | Đặc điểm phân tử và ứng dụng phân loại của vùng gen <i>Rpoc</i> cho loài Trắc và Sưa Đỏ ở Việt Nam                      | Báo cáo khoa học về sinh thái và tài nguyên sinh vật hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ 7 | 2017 |
| 26 | Điều tra thành phần loài nấm lớn thuộc chi <i>Russula</i> pers. ở vườn quốc gia Chư Yang Sin, tỉnh Đắk Lắk              | Báo cáo khoa học về sinh thái và tài nguyên sinh vật hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ 7 | 2017 |
| 27 | Tìm hiểu thành phần loài địa y trên lá thuộc Chi <i>Porina</i> Ach. 1890 ở một số khu vực thuộc địa phận Tỉnh Đắk Lắk   | Báo cáo khoa học về sinh thái và tài nguyên sinh vật hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ 7 | 2017 |
| 28 | Khảo sát thành phần loài địa y trên lá thuộc chi <i>Strigula</i> tại khu bảo tồn thiên nhiên Ea Sô, Tỉnh Đắk Lắk        | Báo cáo khoa học về sinh thái và tài nguyên sinh vật hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ 7 | 2017 |
| 29 | Tình hình khai thác và sử dụng các loài bò sát tại Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông                                         | Báo cáo khoa học về sinh thái và tài nguyên sinh vật hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ 7 | 2017 |
| 30 | Thành phần loài nấm có giá trị thực phẩm thuộc chi <i>Boletus</i> ở vườn quốc gia Chư Yang Sin, tỉnh Đắk Lắk            | Báo cáo khoa học về sinh thái và tài nguyên sinh vật hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ 7 | 2017 |
| 31 | Xác định mối quan hệ sinh thái loài của kiêu rừng khộp ở Huyện Ea Súp, Tỉnh Đắk Lắk                                     | Báo cáo khoa học về sinh thái và tài nguyên sinh vật hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ 7 | 2017 |
| 32 | Một số đặc điểm sinh học và khả năng kí sinh của 5 loài nấm kí sinh rệp sáp trên cây cà phê tại Krông Ana, Tỉnh Đắk Lắk | Báo cáo khoa học về sinh thái và tài nguyên sinh vật hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ 7 | 2017 |
| 33 | Impacts of ecological factor on the distribution of genus <i>Amauroderma</i> Murrill in central highland                | Journal of Scientific and Engineering Research (ISSN: 2394-2630)                           | 2017 |

|    |                                                                                                                                                          |                                                    |      |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|------|
| 34 | Khả năng kháng oxy hóa của cao chiết quả thể loài <i>ganoderma lucidum</i> thu thập ở vườn quốc gia Yok Đôn, tỉnh Đắk Lắk                                | Tạp chí Khoa học ĐH Tây Nguyên                     | 2019 |
| 35 | Molecular identification of <i>Boletus speciosus</i> (Boletaceae) using nuclear ribosomal internal transcribed spacer region in Vietnam                  | <i>Research Journal of Biotechnology</i> - Vol. 14 | 2019 |
| 36 | Kết quả điều tra thành phần loài nấm linh chi đen (chi <i>Amauroderma</i> (pat.) Murill) ở vườn quốc gia Chư Yang Sin, tỉnh Đắk Lắk                      | Tạp chí Khoa học ĐH Tây Nguyên                     | 2019 |
| 37 | Đa dạng Chi Nấm <i>Boletus</i> tại tiểu khu 1342,1350,1351 của Vườn quốc gia Chư Yang Sin tỉnh Đak lăk                                                   | Tạp chí Khoa học ĐH Tây Nguyên                     | 2019 |
| 38 | Một số loài nấm ăn được sống hoại sinh trên đất tại Vườn Quốc Gia Tà Đùng, Tỉnh Đắk Nông                                                                 | Tạp chí Khoa học ĐH Tây Nguyên                     | 2020 |
| 39 | Khả năng kháng oxy hóa của cao chiết quả thể loài <i>Ganoderma applanatum</i> thu thập ở vườn quốc gia yokdon, tỉnh đak lăk                              | Tạp chí di truyền học và ứng dụng                  | 2020 |
| 40 | Purification, Identification, and Characterization of a Glycoside Hydrolase Family 11-Xylanase with High Activity from <i>Aspergillus niger</i> VTCC 017 | Molecular Biotechnology                            | 2021 |
| 41 | Species Diversity of <i>Boletus</i> Dill. ex Fr in Chu Yang Sin, National Park, Dak Lak, Vietnam                                                         | advanced studies in biology                        | 2022 |
| 42 | Nghiên cứu khả năng kháng khuẩn từ các cao chiết thô của loài nấm <i>ganoderma applanatum</i> (pers.) pat. 1887 thu thập tại vườn                        | tuyển tập hội nghị nấm học toàn quốc lần thứ 4     | 2022 |

|    |                                                                                                                                              |                                                               |      |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|------|
|    | quốc gia chư yang sin, tỉnh đắk lắk                                                                                                          |                                                               |      |
| 43 | Nghiên cứu đặc điểm hình thái và mã vạch dna của hai loài nấm thuộc chi phylloporus được thu thập tại vườn quốc gia chư yang sin             | tuyển tập hội nghị nấm học toàn quốc lần thứ 4                | 2022 |
| 44 | Anti-inflammatory activity of ingredients from the heartwood of Vietnamese Dalbergia oliveri Gamble ex Prain                                 | Original Research Article                                     | 2022 |
| 45 | Anti-inflammatory activities of compounds isolated from amanita caesarea collected in lam dong province                                      | Tạp chí khoa học và công nghệ đại học Đà Nẵng                 | 2022 |
| 46 | <i>In silico</i> screening for inhibitory potentiality towards protein structure tyrosine phosphatase 1B of sulfonyleureas derivatives       | Research article<br>Vietnam J. Chem., 2022,<br>60(1), 123-132 | 2022 |
| 47 | Đặc điểm sinh học một số loài nấm có giá trị thực phẩm và dược liệu thu thập tại tiểu khu 501, 502, 503 thuộc vườn quốc gia Yok Don, Đắk Lắk | Tạp chí khoa học tây Nguyên, số 63                            | 2023 |
| 48 | Đặc điểm hóa lý và khả năng kháng oxy hóa, kháng viêm và hạ đường huyết của tinh dầu lá mắc mật (Clausena indica) trồng tại Đắk Lắk          | Tạp chí Khoa học và công nghệ Nông nghiệp Việt Nam            | 2023 |
| 49 | Chemical Composition and Biological Activities of Essential Oil from Plectranthus amboinicus Collected in Dak Lak, Vietnam                   | Tropical Journal of Natural Product Research                  | 2023 |
| 50 | Combinatory in silico Study on Anti-Diabetic Potential of Ganoderma lucidum Compounds Against $\alpha$ -Glucosidase                          | Tropical Journal of Natural Product Research                  | 2023 |

|    |                                                                                                                                                           |                                                                                                                                            |      |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 51 | Purification of Laccase from the Fungus <i>Clitopilus prunulus</i> BV18 and its Application in Bioconversion of Tea Polyphenols to Bioactive Theabrownins | Biomedical and Biotechnology Research Journal<br>DOI: 10.4103/bbrj.bbrj_266_23                                                             | 2023 |
| 52 | Nitric Oxide Inhibitors from the Stem Bark of <i>Biancaea decapetala</i> : An In Vitro and In Silico Study                                                | Revista Brasileira de Farmacognosia<br><a href="https://doi.org/10.1007/s43450-024-00512-z">https://doi.org/10.1007/s43450-024-00512-z</a> | 2024 |
| 53 | Enhanced Hyaluronic Acid Production from <i>Priestia flexa</i> N7 Isolates                                                                                | Biomedical and Biotechnology Research Journal 8(1):p 19-26, Jan–Mar 2024.   DOI: 10.4103/bbrj.bbrj_301_23                                  | 2024 |
| 54 | Evaluation of some chemical components and biological activities of <i>cordyceps militaris</i> hybrid strains                                             | TNU Journal of Science and Technology 229(13): 37 - 45                                                                                     | 2024 |
| 55 | Inhibitors of Nitric Oxide Production from the Whole Plant of <i>Zingiber zerumbet</i> : An In Vitro and In Silico Study                                  | Revista Brasileira de Farmacognosia<br><a href="https://doi.org/10.1007/s43450-025-00677-1">https://doi.org/10.1007/s43450-025-00677-1</a> | 2025 |
| 56 | Species Diversity Of Ganodermataceae Fungi In Yok Don National Park, Central Highlands Of Vietnam                                                         | International Journal of Environmental Sciences<br>ISSN: 2229-7359<br>Vol. 11 No. 20s, 2025                                                | 2025 |
| 57 | Chemical composition and biological activities of <i>Mentha arvensis</i> essential oil: in vitro and in silico studies                                    | Vegetos<br><a href="https://doi.org/10.1007/s42535-025-01590-7">https://doi.org/10.1007/s42535-025-01590-7</a>                             | 2025 |
| 58 | Ecological factors affecting the distribution of the <i>Amanita</i> genus (poisonous mushrooms) in the Central Highlands, Vietnam                         | Gayana Bot. (2025) vol. 82, No. 2, 143-155                                                                                                 | 2025 |
| 59 | Đặc điểm sinh học một số loài nấm thuộc chi <i>Amauroderma</i> thu thập tại vườn quốc gia tà đùng                                                         | Tuyển tập Hội nghị năm học toàn quốc lần VII<br>doi:10.15625/vap.2026.0058                                                                 | 2026 |

|    |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                         |      |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 60 | Optimization of Wood Log-Based Cultivation and Biological Characterization of a Wild <i>Ganoderma lucidum</i> Strain from Yok Don National Park, Vietnam | Trop J Nat Prod Res, April 2026; 10(4):8282 - 8289                                                                                                      | 2026 |
| 61 | Inhibitors of Nitric Oxide Production and $\alpha$ -Glucosidase from <i>Pseudotsuga menziesii</i> : An Integrated In Vitro and In Silico Study           | Revista Brasileira de Farmacognosia (2026) 36:56<br><a href="https://doi.org/10.1007/s43450-026-00768-7">https://doi.org/10.1007/s43450-026-00768-7</a> | 2026 |
| 62 | Microwave-Assisted Extraction of <i>Ludwigia adscendens</i> Volatile Compounds and their Antioxidant, Antibacterial and Anti-glucosidase Activities      | Asian Journal of Chemistry; Vol. 38, No. 6 (2026), 1505-1514                                                                                            | 2026 |
| 63 | Chemical Composition and Multiple Bioactivities of <i>Ageratum conyzoides</i> Essential Oil Collected in Dak Lak, Vietnam                                | Journal of Oleo Science<br>Copyright ©2026 by Japan Oil Chemists' Society<br>doi : 10.5650/jos.ess26040<br>J. Oleo Sci. 75, (8) 965-984 (2026)          | 2026 |

4. Tham gia các hoạt động đoàn thể, xã hội, phục vụ cộng đồng, vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

- Công đoàn: với cương vị Chủ tịch Công đoàn Trường, tôi đã cùng Ban chấp hành Công đoàn Trường thực hiện:

+ Kiện toàn Ban chấp hành Công đoàn nhiệm kỳ 2025-2030, xây dựng kế hoạch và chương trình hoạt động; Phối hợp tổ chức thành công Đại hội Công đoàn Trường lần thứ XVIII nhiệm kỳ 2025-2030.

+ Triển khai tốt và hiệu quả các phong trào, các hoạt động do Công đoàn cấp trên tổ chức

+ Tổ chức tốt các phong trào tại cơ sở, động viên đoàn viên công đoàn tham gia các phong trào thi đua và hoạt động phong trào: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Các phong trào thi đua: “Dạy tốt - Học tốt”, “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo”, “Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ”, “Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động của tổ chức Công đoàn”, “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Văn hóa, thể thao”; “Dân chủ - Kỷ cương

- Tình thương - Trách nhiệm”, “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn”...

+ Tham gia đầy đủ và nghiêm túc các đợt học tập, hội thảo, tập huấn do Công đoàn Ngành tổ chức; Công đoàn và toàn thể đoàn viên công đoàn đã phối hợp trong triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Nhà trường; Thực hiện tốt các hoạt động xã hội, chăm sóc thiếu niên nhi đồng, giúp đỡ buôn kết nghĩa... góp phần bảo đảm an ninh chính trị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và Tây Nguyên.

+ Tổ chức thành công chuỗi hoạt động Hội thao Công đoàn lần thứ I năm 2026 với nhiều nội dung thi đấu gồm: Quần vợt, chạy bộ tập thể, Pickleball thu hút hơn 600 viên chức, người lao động và vận động viên của Nhà trường

+ Tổ chức cuộc thi hát Karaoke “Giai điệu công đoàn” các đội thi đến từ các tổ công đoàn, công đoàn bộ phận và đơn vị phối hợp, với nhiều tiết mục được đầu tư công phu, đa dạng về hình thức như tốp ca, hợp ca, mang đến không khí sôi nổi, giàu cảm xúc.

+ Tổ chức chương trình Bữa cơm gia đình – Gặp mặt đầu năm Bính Ngọ 2026 với sự tham dự của toàn thể cán bộ, giảng viên và người lao động Nhà trường thể hiện tinh thần đoàn kết, gắn bó và quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong năm mới.

Từ 2025, Công đoàn Trường đạt các danh hiệu thi đua và khen thưởng:

- Cờ thi đua “Công đoàn Trường đại học Tây Nguyên đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong hoạt động Công đoàn năm 2025

- Bằng khen “Công đoàn Trường đại học Tây Nguyên đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động Công đoàn năm 2025

5. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng tiêu biểu trong 05 năm liền kề

a) Danh hiệu thi đua (Có minh chứng kèm theo hồ sơ):

| STT | Năm  | Danh hiệu thi đua       | Số,ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định |
|-----|------|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 2020 | Chiến sĩ thi đua cơ sở  | Quyết định số 1921/QĐ-ĐHTN ngày 01 tháng 10 năm 2020                                        |
| 2   | 2021 | Chiến sĩ thi đua cơ sở  | Quyết định số 1828/QĐ-ĐHTN ngày 05 tháng 10 năm 2021                                        |
| 3   | 2021 | Chiến sĩ thi đua cấp Bộ | Quyết định số 568/QĐ-BGD&ĐT ngày 1 tháng 12 năm 2021                                        |

|   |      |                         |                                                        |
|---|------|-------------------------|--------------------------------------------------------|
| 4 | 2022 | Chiến sĩ thi đua cơ sở  | Quyết định số 1637/QĐ-ĐHTN ngày 12 tháng 9 năm 2022    |
| 5 | 2023 | Chiến sĩ thi đua cơ sở  | Quyết định số 1544/QĐ-ĐHTN ngày 06 tháng 09 năm 2023   |
| 6 | 2023 | Chiến sĩ thi đua cấp Bộ | Quyết định số 4483/QĐ-BGD&ĐT ngày 27 tháng 12 năm 2023 |

b) Hình thức khen thưởng (Có minh chứng kèm theo hồ sơ):

| STT | Năm  | Hình thức khen thưởng                                                                                                                                                                                               | Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định |
|-----|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 2020 | <b>Bằng khen:</b> Ban tuyên giáo tặng bằng khen: Đã có nhiều đóng góp cho sự nghiệp tuyên giáo                                                                                                                      | Quyết định số: 3148-QĐ/BTGTW ngày 27/7/2020                                  |
| 2   | 2020 | <b>Bằng khen:</b> BCH Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk tặng Bằng Khen: Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tiêu biểu 5 năm liền (2015-2019)                                                                                  | Quyết định số: 1934-QĐ/TU ngày 2/3/2020                                      |
| 3   | 2021 | <b>Bằng khen:</b> Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tặng bằng khen: Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác từ năm học 2018-2019 đến năm học 2019-2020                                                                            | Quyết định số: 696/QĐ-BGDĐT                                                  |
| 4   | 2023 | <b>Bằng khen</b> “Đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhân dịp kỷ niệm 10 năm ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam và 45 năm ngày thành lập Sở Khoa học và Công nghệ”, | Quyết định số: 932, ngày 16/5/2023, bằng số: 439                             |
| 5   | 2025 | <b>Bằng khen:</b> Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tặng bằng khen: Đã có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua: “Đổi                                                                                            | Quyết định số: 3148/QĐ-BGDĐT, ngày 13/11/1025                                |

|  |  |                                                                        |  |
|--|--|------------------------------------------------------------------------|--|
|  |  | mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” giai đoạn 2020-2025 |  |
|--|--|------------------------------------------------------------------------|--|

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
**XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ**  
*(Ký, ghi rõ họ và tên và đóng dấu)*

**NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

**XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ ĐỀ CỬ**  
*(Ký, ghi rõ họ và tên và đóng dấu)*